TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **149**/2019/DS-PT
Ngày: 18/6/2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ***Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến***

Các Thẩm phán: ***Ông Đỗ Minh Hoàng***

Ông Đinh Như Lâm

Thư ký phiên tòa: ***Bà Vương Thùy Dương***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: ***Ông Nguyễn Mạnh Thắng*** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 18/6/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2019/TLPT-DS ngày 06/5/2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 43/2018/DS-ST ngày 13/12/2018 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 161/2019/QĐ-PT ngày 23/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại Việt Nam Thịnh Vượng; địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Theo Văn bản ủy quyền số 04 ngày 18/01/2017, người đại diện theo ủy quyền Ông Phạm Tuấn Anh – Phó Giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng ủy quyền lại cho: Ông Cao Duy Thịnh, ông Nguyễn Đăng Lực và ông Nguyễn Thành Hoan. (VB ủy quyền số 205 ngày 27/02/2017)

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu Phước, sinh năm: 1976 và Bà Nguyễn Thị Quỳnh, sinh năm: 1980

Cùng trú tại địa chỉ: P401, nhà B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh: chị Dương Thị Thu Thùy, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 5 ngõ 262B Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội (Theo giấy ủy quyền ngày 23/11/2018)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh: ông Mai Tiến Dũng – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư ATV – Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội (theo số chứng nhận người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp số 34 ngày 30.11.2018)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: : Cháu Nguyễn Đức Phương, sinh năm 2001 và cháu Nguyễn Khánh Chi, sinh năm 2009 (do ông Phước, bà Quỳnh đại diện); Cùng trú tại P401, nhà B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

(Có mặt ông Nguyễn Đăng Lực, chị Dương Thị Thu Thùy, luật sư Mai Tiến Dũng).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) tổng số tiền là 900.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 2636984 ngày 22.01.2015 và các khế ước nhận nợ, văn bản tín dụng, với những nội dung sau:

- Thời hạn vay: 120 tháng;

- Mục đích vay: vay tiêu dùng mua sắm nội thất, thiết bị gia đình;

- Lãi suất: 8,99%/năm trong 12 tháng đầu tiên, sau đó điều chỉnh 3 tháng/lần + biên độ 5%/năm.

Tài sản bảo đảm cho vay là toàn bộ căn hộ chung cư diện tích 38,8 m^2, có địa chỉ căn 19, B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội (nay là P401, nhà B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội) thuộc quyền sở hữu của bên thế chấp (theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10109355548 hồ sơ gốc số 3175.2004/2030.2004.QĐUB do UBND Thành phố Hà Nội cấp ngày 06.4.2004; ông Phước và bà Quỳnh được tặng cho ngày 17/01/2015 theo hồ sơ số 188.TC tại Phòng tài nguyên và môi trường quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội). Chi tiết theo hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư, số công chứng 263/2015, quyển số 01-2015 ngày 20.01.2015 tại Văn phòng công chứng Kinh Đô thành phố Hà Nội.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phước và bà Quỳnh vi phạm nghĩa vụ trả nợ VPBank kể từ ngày 21.8.2015. Tính đến ngày 26.3.2018 ông bà mới trả được cho VPBank tổng số tiền là 85.612.034 VND (bao gồm 45.000.000 đồng nợ gốc và 40.612.034 đồng nợ lãi).

Nay Ngân hàng VPBank yêu cầu Tòa án buộc ông Phước, bà Quỳnh phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 26/3/2018 là 1.277.523.532 VND (trong đó nợ gốc là 855.000.000 VND, nợ lãi là 422.523.532 VND) và đề nghị tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày ông bà thực tế thanh toán toàn bộ khoản nợ cho VPBank.

Yêu cầu Tòa án tuyên trong bản án VPBank có quyền tự mình hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho VPBank, cụ thể như sau: toàn bộ căn hộ chung cư diện tích 38,8 m^2, có địa chỉ căn 19, B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội (nay là P401, nhà B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội) thuộc quyền sở hữu của bên thế chấp (theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10109355548 hồ sơ gốc số 3175.2004/2030.2004.QĐUB do UBND Thành phố Hà Nội cấp ngày 06.4.2004; ông Phước và bà Quỳnh được tặng cho ngày 17/01/2015 theo hồ sơ số 188.TC tại Phòng tài nguyên và môi trường quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội). Chi tiết theo hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư, số công chứng 263/2015, quyển số 01-2015 ngày 20.01.2015 tại Văn phòng công chứng Kinh Đô thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Ngân hàng VPBank rút yêu cầu số tiền phạt chậm trả là 150.729.469đồngvà xác nhận cho đến ngày 13/12/2018 ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh còn nợ VPBank số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn là: 501.677.255 đồng và đề nghị ông Phước, bà Quỳnh có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ lãi phát sinh của số nợ gốc kể từ ngày 13/12/2018 cho đến khi ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh trả hết các khoản tiền phải thanh toán theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn ông Nguyễn Hữu Phước trình bày: ông và vợ là bà Quỳnh làm thủ tục vay 1.000.000.000 đồng tại VPBank, có thế chấp căn hộ chung cư. Tuy nhiên ngày 22.01.2015, ông bà ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng VPBank chi nhánh Bách Khoa số tiền vay trong hợp đồng tín dụng chỉ là 900.000.000 đồng. Ông bà có thắc mắc với cán bộ tín dụng (chị Bùi Hải Yến). Chị Yến có nói rằng ông bà cứ ký hợp đồng, Ngân hàng sẽ giải ngân số tiền 100.000.000 đồng cho ông bà trong thời gian sớm nhất. Tuy nhiên sau đó chị Yến không nghe điện thoại và Ngân hàng không giải ngân nốt số tiền 100.000.000 đồng, về việc sai phạm của cán bộ tín dụng ông bà sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác.

Ông Phước thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng số 2636984 ngày 22.01.2015 vay số tiền 900.000.000 đồng với Ngân hàng VPBank và đã nhận giải ngân theo khế ước nhận nợ số 2636984 ngày 22/01/2015. Để đảm bảo cho khoản vay trên ông và vợ là bà Quỳnh đã thế chấp căn hộ chung cư tại số 19,

B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đến ngày 26/3/2018 ông bà đã trả cho VPBank số tiền 85.612.034 đồng.

Nay Ngân hàng VPBank yêu cầu ông bà trả nợ tổng số: 1.277.523.532 VND, ông đề nghị Ngân hàng cho ông bà thời gian trả nợ trong 1 năm. Trường hợp ông bà không trả được nợ thì ông đồng ý phát mại tài sản đảm bảo mà ông bà đã thế chấp.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Quỳnh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ để đến Tòa án thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng, nhưng bà Quỳnh không đến Tòa. Do vậy, Tòa án không lấy được lời khai của bà Quỳnh.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của ông Phước và bà Quỳnh là chị Dương Thị Thu Thùy có ý kiến như sau: Ông Phước và bà Quỳnh cho rằng Đơn khởi kiện của Ngân hàng VPBank đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vì người khởi kiện là Ngân hàng VPBank do ông Ngô Chí Dũng là đại diện theo pháp luật, nhưng người ký đơn khởi kiện lại là ông Phạm Anh Tuấn. Ông Phước, bà Quỳnh đề nghị áp dụng mục 18 Điều 70; khoản 1 Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án và trả lại đơn khởi kiện cho nguyên đơn để nguyên đơn sửa đổi lại đơn khởi kiện theo quy định của pháp luật đồng thời để đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Đối với khoản vay của ông Phước, bà Quỳnh với Ngân hàng VPBank: chị Thùy xác nhận ông Phước, bà Quỳnh có vay Ngân hàng VPBank số tiền 900.000.000 đồng. Tài sản bảo đảm cho vay là toàn bộ căn hộ chung cư diện tích 38,8 m^2, có địa chỉ căn 19, B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội (nay là P401, nhà B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội) thuộc quyền sở hữu của ông Phước bà Quỳnh. Ông Phước bà Quỳnh đã thanh toán cho Ngân hàng VPBank tổng số tiền là 85.612.034 VND (bao gồm 45.000.000 đồng nợ gốc và 40.612.034 đồng nợ lãi). Về mục đích vay trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận là vay tiêu dùng mua sắm thiết bị nội thất, thiết bị gia đình là không đúng vì Ngân hàng biết rằng với diện tích căn hộ 38,8m^2 thì không thể mua sắm thiết bị nội thất hết 900.000.000 đồng, mà ông Phước bà Quỳnh vay để thực hiện việc kinh doanh. Do đó, ông Phước, bà Quỳnh đề nghị Ngân hàng cơ cấu lại khoản nợ, đề nghị Ngân hàng VPBank bãi bỏ mức lãi phạt, ông Phước và bà Quỳnh sẽ trả cho Ngân hàng số tiền vay mỗi tháng 22.303.133 đồng trong vòng 5 năm.

Bản án số 43/2018/DS-ST ngày 13/12/2018 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh.

- Xác nhận ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 2636984 ngày 22.01.2015 và khế ước nhận nợ số 2636984 ngày 22/01/2015 với số tiền nợ gốc là: 855.000.000 đồng; lãi tính đến ngày 13/12/2018 là: 501.677.255đồng. Tổng cả gốc và lãi là: 1.356.677.255 đồng.

- Buộc ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh phải thanh toán trả cho Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền nợ gốc và lãi là: 1.356.677.255đồng.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu thanh toán tiền lãi phạt chậm trả của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

- Không chấp nhận yêu cầu của ông Phước, bà Quỳnh về việc tạm đình chỉ vụ án và trả lại đơn khởi kiện cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 18/12/2018, bị đơn ông Phước, bà Quỳnh kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị hủy án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; người đại diện theo ủy quyền của bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo, do người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn không trực tiếp ký đơn khởi kiện nên đề nghị hủy án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết vụ án, trường hợp VPBank miễn toàn bộ lãi cho bị đơn thì không yêu cầu hủy án sơ thẩm. Các bên đương sự không thỏa thuận được để giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: sau khi phân tích nội dung, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền gốc và lãi theo 3 hợp đồng tín dụng; không có căn cứ để hủy bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, yêu cầu của các bên đương sự ; quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn nộp trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

Về tư cách khởi kiện: Xét yêu cầu của bị đơn cho rằng người đại diện theo pháp luật trong vụ án này là ông Ngô Chí Dũng, nhưng người ký đơn khởi kiện lại là ông Phạm Tuấn Anh, như vậy là không phù hợp, đề nghị Tòa án Hủy án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết vụ án. Theo quy định của pháp luật, người đại diện theo pháp luật có quyền ủy quyền cho người nhận ủy quyền khởi kiện. Do vậy trong vụ án này ông Dũng có quyền ủy quyền cho ông Tuấn Anh ký đơn khởi kiện, và ông Tuấn Anh có quyền ủy quyền lại. Như vậy nguyên đơn có đủ tư cách khởi kiện.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 2636984 ngày 22.01.2015 và Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư, số công chứng 263/2015, quyển số 01-2015 tại Văn phòng công chứng Kinh Đô thành phố Hà Nội nên Ngân hàng TMCP Việt Nam

Thịnh Vượng đã giải ngân cho ông Phước và bà Quỳnh số tiền 900.000.000 đồng theo khế ước nhận nợ số 2636984 ngày 22/01/2015. Ông Phước, bà Quỳnh cho rằng việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không giải ngân đủ cho ông bà số tiền 1.000.000.000đồng theo như hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư đã ký kết mà chỉ giải ngân 900.000.000 đồng là có sự sai phạm. Theo như hợp đồng thế chấp Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đồng ý cấp tín dụng cho ông Phước, bà Quỳnh với số tiền cao nhất là: 1.000.000.000 đồng. Vì vậy, việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sau đó chỉ đồng ý cho ông Phước, bà Quỳnh vay với số tiền 900.000.000đồng và các bên đã ký kết hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh đã trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 85.612.034 VND trong đó 45.000.000 đồng nợ gốc và 40.612.034 đồng nợ lãi.

Như vậy, cần buộc ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh thanh toán trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền gốc là 855.000.000 đồng.

Xét yêu cầu thanh toán tiền lãi : Ông Phước xác nhận từ tháng 8/2015 ông và bà Quỳnh không trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng nên xác định từ ngày 21/8/2015 khoản vay của ông Phước và bà Quỳnh đã chuyển sang nợ quá hạn là chính xác. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng buộc ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh thanh toán số tiền lãi là 501.677.255đồng. Như vậy cả gốc và lãi ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là 1.356.677.255đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng xin rút yêu cầu đề nghị ông Phước và bà Quỳnh thanh toán đối với tiền lãi phạt chậm trả là 150.729.469 đồng. Việc rút yêu cầu này của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

Án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đúng pháp luật. Ông Phước, bà Quỳnh kháng cáo nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ để chấp nhận, vì vậy giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí : Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 308 của BLTTDS, xử : Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 43/2018/DS-ST ngày 13/12/2018 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Cụ thể:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 244; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2010).

Căn cứ Điều 281; Điều 350; Điều 355; Điều 471; Điều 474; Điều 476 Bộ luật dân sự 2005.

Căn cứ vào mục 3 phần I thông tư liên tịch số 01/1997/TTLT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp và Bộ tài chính hướng dẫn việc xét xử thi hành án về tài sản.

Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về "Giao dịch bảo đảm".

Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2012 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 163/NĐ - CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh.

- Xác nhận ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 2636984 ngày 22.01.2015 và khế ước nhận nợ số 2636984 ngày 22/01/2015 với số tiền nợ gốc là: 855.000.000 đồng; lãi tính đến ngày 13/12/2018 là: 501.677.255đồng. Tổng cả gốc và lãi là: 1.356.677.255 đồng.

- Buộc ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh phải thanh toán trả cho Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền nợ gốc và lãi là: 1.356.677.255đồng.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu thanh toán tiền lãi phạt chậm trả của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

- Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh chưa trả số nợ nói trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp bảo đảm, để thu hồi nợ là: toàn bộ căn hộ chung cư diện tích 38,8 m^2, có địa chỉ căn 19, B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (nay là P401, nhà B2, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) thuộc quyền sở hữu của bên thế chấp (theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10109355548 hồ sơ gốc số 3175.2004/2030.2004.QĐUB do UBND Thành phố Hà Nội cấp ngày 06.4.2004; ông Phước và bà Quỳnh được tặng cho ngày 17/01/2015 theo hồ sơ số 188.TC tại Phòng tài nguyên và môi trường quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội). Chi tiết theo hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư,

số công chứng 263/2015, quyển số 01-2015 ngày 20.01.2015 tại Văn phòng công chứng Kinh Đô thành phố Hà Nội.

Về án phí:

- Án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hữu Phước và bà Nguyễn Thị Quỳnh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 52.700.000đồng (năm mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.000.000đồng (Hai mươi ba triệu đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006529 ngày 04/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Án phí phúc thẩm: Ông Phước, bà Quỳnh mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0008146 và 0008147 ngày 02/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Ông Phước, bà Quỳnh đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Kể từ ngày 14/12/2018, bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, trường hợp hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực để thi hành án kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội
- Tòa án nhân dân quận Đống Đa
- Chi cục THADS quận Đống Đa
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Mạnh Cẩm Yến